

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 04/03/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		04/03		05/03				06/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-21	42	42	17	-65	0	60	78	-77
	Cửa Ông	-11	31	53	3	-44	-10	70	58	-56
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-1	20	62	-11	-29	-24	83	42	-41
	Bạch Long Vĩ	-1	23	53	-18	-37	-10	79	37	-53
Thái Bình	Thái Thụy	2	14	67	-14	-23	-29	86	38	-35
Nam Định	Hải Hậu	7	9	74	-23	-12	-32	93	24	-23
Ninh Bình	Kim Sơn	9	5	77	-23	-8	-35	94	23	-20
Thanh Hóa	Quảng Xương	12	2	80	-26	-5	-39	95	19	-13
Nghệ An	Diễn Châu	13	1	79	-28	1	-39	88	15	-4
	Hòn Ngư	13	-1	78	-29	2	-40	88	12	-4
Hà Tĩnh	Thạch Hà	12	0	70	-27	6	-38	81	5	1
Quảng Bình	Quảng Trạch	1	7	46	-18	3	-24	60	-2	9
	Quảng Ninh	-3	10	35	-14	4	-13	48	-5	13
Quảng Trị	Gio Linh	-6	12	24	-10	5	-4	36	-10	14
	Cồn Cỏ	-7	13	22	-12	2	-2	37	-12	10
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-9	14	11	-5	3	4	22	-13	14
	Phú Lộc	-11	15	1	-3	1	11	11	-16	14
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-11	17	-7	-1	0	18	3	-18	14
	Hoàng Sa	-16	27	-28	-2	-9	38	-14	-26	-8
Quảng Nam	Tam Kỳ	-13	23	-17	1	0	29	-6	-22	10
	Cù Lao Chàm	-14	21	-14	0	-1	26	-3	-20	11
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-13	28	-25	1	0	37	-11	-26	8
	Lý Sơn	-14	27	-25	1	-3	36	-11	-25	5
Bình Định	Phú Mỹ	-11	30	-30	0	-1	40	-16	-29	1
	Quy Nhơn	-12	31	-33	-1	0	42	-17	-33	1
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-16	25	-37	-7	-8	36	-20	-37	-6
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-12	30	-27	-4	-3	38	-14	-36	-5
	Trường Sa	-7	23	-22	-9	1	33	-7	-38	2
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-13	26	-26	-11	-5	31	-11	-44	-3
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	37	-5	30	-51	44	0	41	-85	36
	Phú Quý	-3	21	-13	-15	5	28	1	-47	5
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	122	-72	114	-113	95	-36	100	-117	44
	Côn Đảo	110	-73	109	-109	80	-35	104	-110	27
TPHCM	Cần Giờ	138	-79	131	-119	107	-42	113	-120	51
Tiền Giang	Gò Công Tây	148	-82	141	-124	117	-47	122	-124	58
Bến Tre	Ba Tri	155	-81	153	-122	121	-47	131	-124	59
Trà Vinh	Duyên Hải	150	-91	146	-130	113	-49	127	-128	47
Sóc Trăng	Tân Phú	150	-90	145	-120	105	-46	125	-112	35
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	127	-71	122	-87	73	-22	104	-72	2
Cà Mau	Năm Căn	82	-38	89	-48	32	-3	83	-36	-24
	Trần Văn Thời	51	-20	58	-27	28	-21	65	-18	10
Kiên Giang	Rạch Giá	35	-16	44	-26	33	-31	50	-12	30
	Phú Quốc	18	17	24	21	6	1	24	28	5
	Thổ Chu	15	19	26	20	4	4	25	23	3

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.2	Đông Nam, Nam, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.3	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.3	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.8	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.5	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.4 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	1.3 - 1.5	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.9 - 1.7	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.7 - 1.8	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	1.0 - 1.9	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

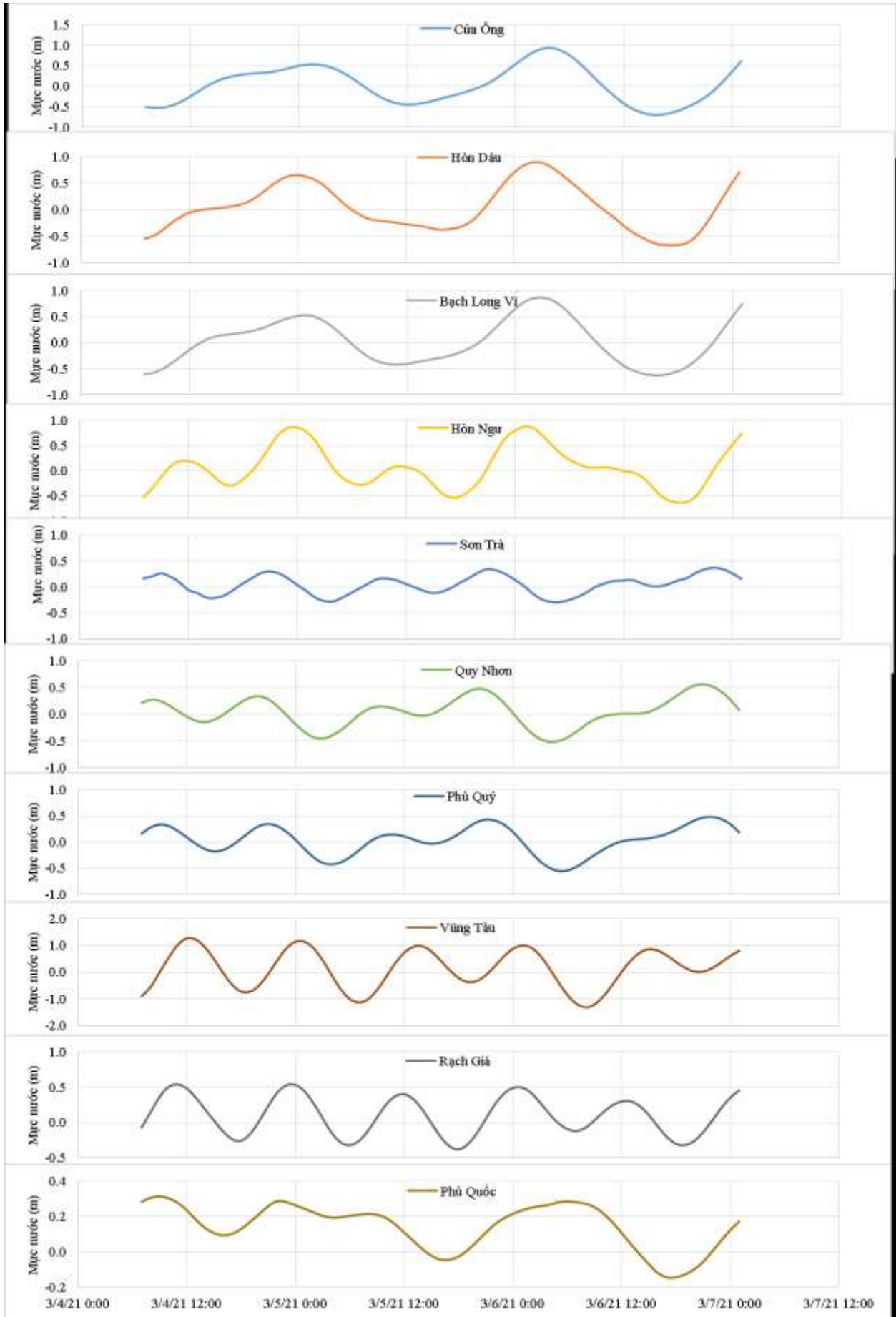
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 05/03/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

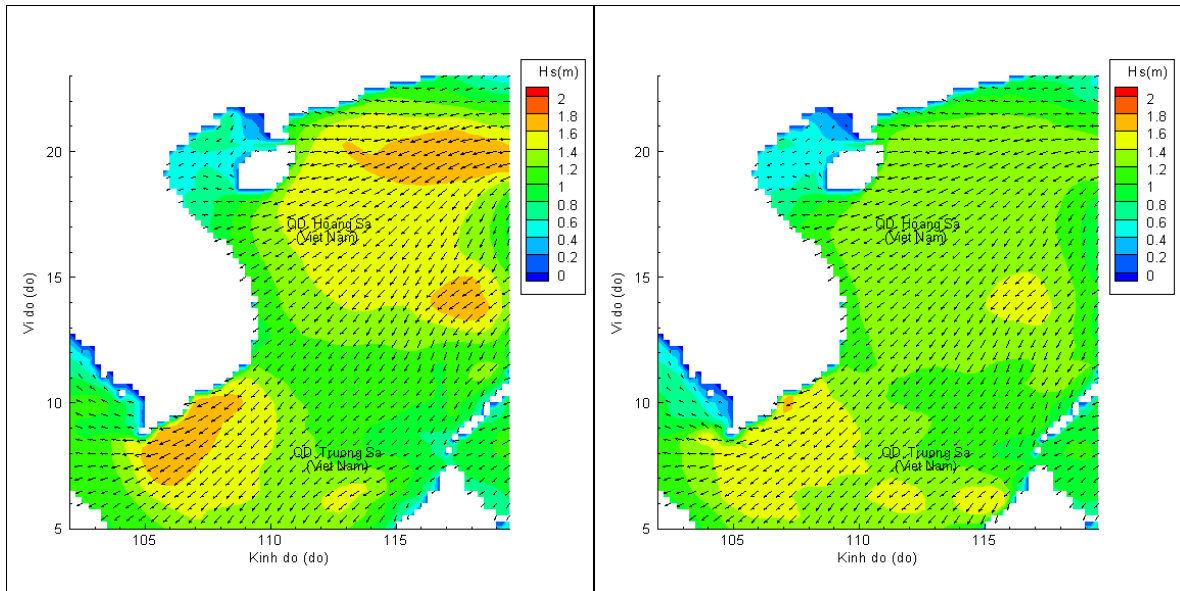
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

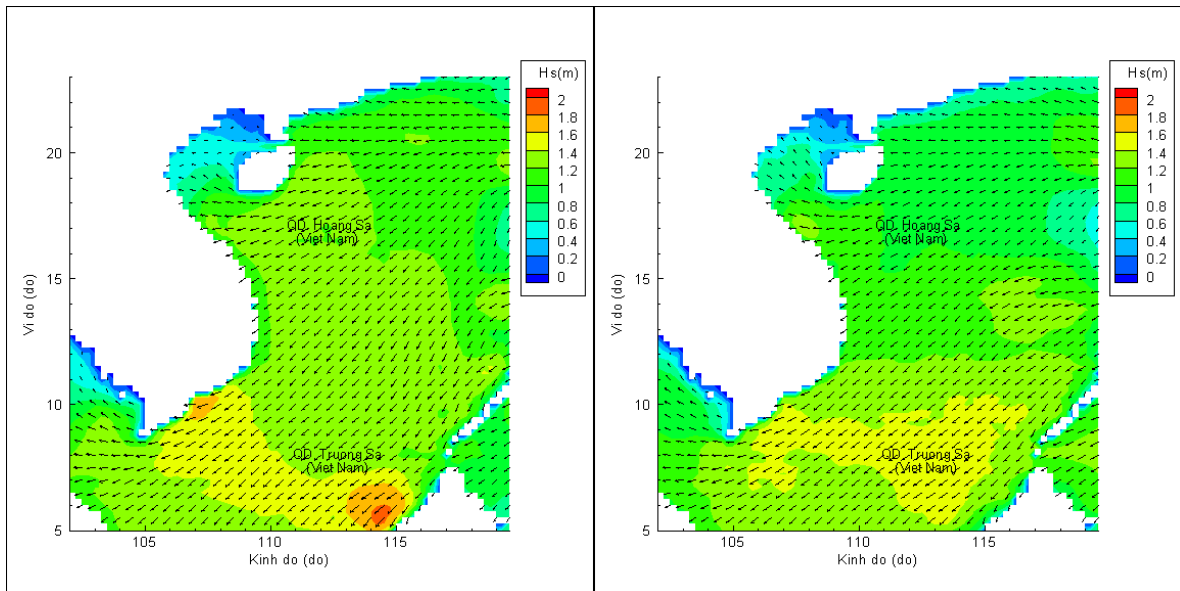


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



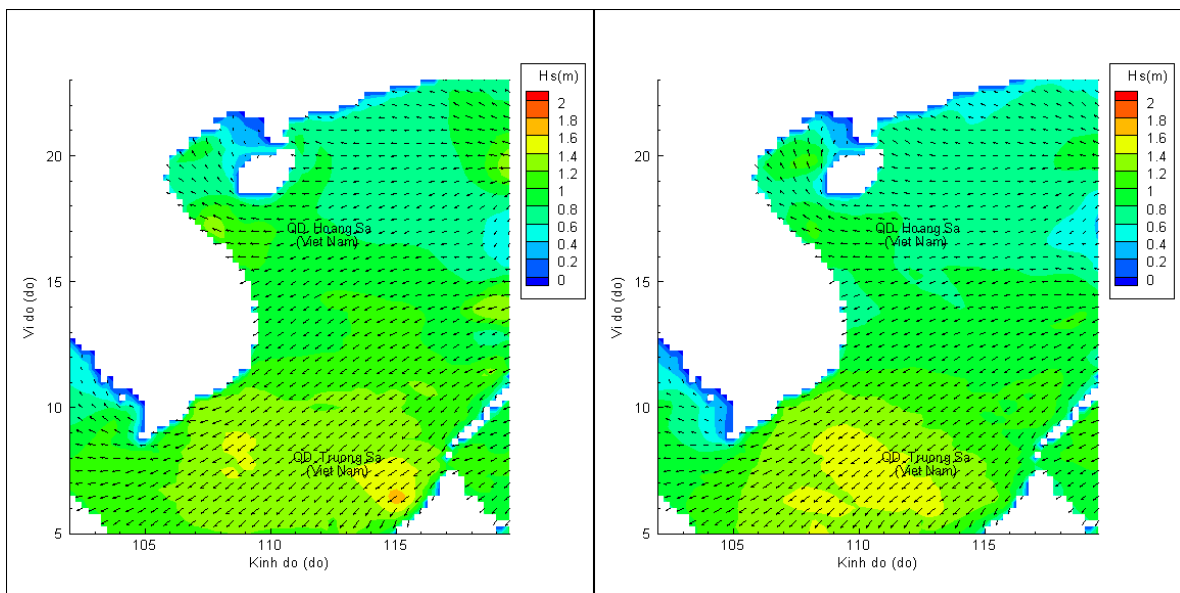
Lúc 13h ngày 04/03/2021

Lúc 19h ngày 04/03/2021



Lúc 01h ngày 05/03/2021

Lúc 13h ngày 05/03/2021



Lúc 01h ngày 06/03/2021

Lúc 13h ngày 06/03/2021